

Số: **13** /2019/QĐ-UBND

*Hải Dương, ngày 18 tháng 6 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt của Công ty cổ phần nước  
và môi trường Hải Dương trên địa bàn huyện Thanh Hà,  
huyện Ninh Giang và huyện Cẩm Giàng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của  
Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch; Nghị định số  
124/2011/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về sửa đổi, bổ  
sung một số điều Nghị định 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của  
Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 75/2012/TTLT-BTC-BXD-BNNPTNT ngày 15 tháng 5  
năm 2012 của Liên bộ Bộ Tài chính - Bộ Xây dựng - Bộ Nông nghiệp và Phát  
triển nông thôn về việc hướng dẫn nguyên tắc, phương pháp xác định và thẩm  
quyền quyết định giá tiêu thụ nước sạch tại các đô thị, khu công nghiệp và khu  
vực nông thôn;*

*Căn cứ Thông tư số 88/2012/TT-BTC ngày 28 tháng 5 năm 2012 của Bộ  
Tài chính về việc ban hành khung giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt;*

*Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17 tháng 02 năm 2014 của Bộ  
Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Quy định giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt của Công ty cổ phần  
nước và môi trường Hải Dương trên địa bàn huyện Thanh Hà, huyện Ninh  
Giang và huyện Cẩm Giàng, cụ thể như sau:

1. Giá tiêu thụ nước sạch bình quân (tính cả khấu hao tài sản hình thành từ  
nguồn vốn ngân sách nhà nước):  $10.017đ/m^3$ .

2. Mức giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt của hộ dân cư (giá lũy tiến):

Sản lượng nước sử dụng (hộ/tháng)	Mức giá (đồng/m <sup>3</sup> )		
	Xã Cẩm Chế, huyện Thanh Hà	Xã Quang Hưng, huyện Ninh Giang	TT Cẩm Giàng, huyện Cẩm Giàng
Mức 10m <sup>3</sup> đầu tiên	7.700	7.700	7.900
Từ trên 10m <sup>3</sup> đến 20m <sup>3</sup>	10.000	10.000	10.000
Từ trên 20m <sup>3</sup> đến 30m <sup>3</sup>	11.000	11.000	12.000
Trên 30m <sup>3</sup>	12.500	12.500	16.000

**Điều 2.** Các mức giá tiêu thụ nước sạch quy định tại Điều 1 nêu trên chưa bao gồm thuế VAT, các loại phí, giá dịch vụ thoát nước, tiền dịch vụ môi trường rừng (nếu có) và áp dụng cho sản lượng nước tiêu thụ kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2019.

Chất lượng nước cung cấp phải đạt tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước sinh hoạt theo quy định của Bộ Y tế.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2019.

Công ty cổ phần nước và môi trường Hải Dương có trách nhiệm thực hiện mức giá bán nước sạch quy định tại Điều 1 theo đúng quy định hiện hành.

Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị, cá nhân có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện: Thanh Hà, Ninh Giang, Cẩm Giàng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Cẩm Chế, huyện Thanh Hà; xã Quang Hưng, huyện Ninh Giang; thị trấn Cẩm Giàng, huyện Cẩm Giàng; Giám đốc Công ty cổ phần nước và môi trường Hải Dương căn cứ quyết định thi hành./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Dương Thái

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Phó chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- Trung tâm CNTT - VPUBND tỉnh;
- Lưu: VP, Thư (25b).